

Số: /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

Dự thảo lần 3
(Đã tiếp thu, chỉnh sửa)

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số
973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh về Kế
hoạch tài chính 05 năm 2021-2025, tỉnh Bình Phước;
Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về thông
qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.
Xét Tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-HĐND-KTNS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung như sau:

Tổng Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 41.524 tỷ 074 triệu đồng, trong đó phân bổ chi tiết 39.824 tỷ 811 triệu đồng, dự phòng là 1.699 tỷ 263 triệu đồng, tăng 24 tỷ đồng so với Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua (*chi tiết tại Biểu Tổng hợp*), do tăng nguồn NSTW 174 tỷ đồng và giảm nguồn NSDP 150 tỷ đồng, cụ thể:

1. Nguồn ngân sách trung ương

a) Điều chỉnh tăng nguồn ngân sách trung ương (vốn trong nước) và phân bổ thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng Trung tâm Y tế thị xã Bình Long thuộc Chương

trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội với số vốn là 174 tỷ đồng theo Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Điều chuyển nội bộ nguồn thu hồi các khoản vốn ứng trước 03 dự án: (1) Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước M26; (2) Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Phú Sơn; (3) Sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt tập trung xã Thọ Sơn với số vốn là 1 tỷ 626 triệu đồng cho phù hợp với thực tế đã giải ngân.

2. Nguồn ngân sách địa phương

a) Số dự phòng ngân sách địa phương còn lại chưa phân bổ là 2.594 tỷ 763 triệu đồng, sau khi giảm trừ số vốn hỗ trợ Thành phố HCM 150 tỷ đồng thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 760 từ ngã tư ĐT 741 đến cầu Đăk Ô xã Phú Văn (Tuyến 1) và đường liên xã Đức Hạnh - Phú Văn từ ĐT 741 đến ngã tư Quốc Tế, xã Phú Văn (Tuyến 2), thì số dự phòng ngân sách địa phương còn lại là 2.444 tỷ 763 triệu đồng.

b) Giảm 128 tỷ 500 triệu đồng vốn NSDP đã phân bổ cho dự án Nâng cấp, mở rộng ĐT.753 và xây dựng cầu Mã Đà kết nối với sân bay quốc tế Long Thành Đồng Nai và cảng Cái Mép, Thị Vải Bà Rịa Vũng Tàu (từ 351 tỷ 500 triệu đồng điều chỉnh xuống còn 223 tỷ đồng), do tỉnh Đồng Nai không thống nhất phải điều chỉnh dự án, giảm tổng mức đầu tư, quy mô đầu tư (giảm chiều dài đoạn đi vào cầu Mã Đà và không làm cầu Mã Đà).

c) Cắt giảm 347 tỷ 200 triệu đồng vốn phân bổ để đối ứng GPMB hồ bậc thang suối cam (trước đây phân bổ để xin trung ương hỗ trợ thực hiện dự án, nhưng trung ương không hỗ trợ).

d) Bổ trí bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương với số vốn là 1.221 tỷ 200 triệu đồng cho 03 dự án mới cấp thiết và hỗ trợ thêm cho các huyện, thị xã xây dựng 500 phòng học, cụ thể:

- Bổ trí vốn thực hiện dự án Xây dựng đường Minh Lập (Chơn Thành) - Bù Nho (Phú Riềng) là 801 tỷ đồng.

- Bổ trí vốn thực hiện dự án Xây dựng Trại tạm giam Công an tỉnh (giai đoạn 2) là 31 tỷ 500 triệu đồng.

- Bổ trí vốn thực hiện dự án Xây dựng kho vũ khí đạn Bộ CHQS tỉnh Bình Phước (giai đoạn 2) là 38 tỷ 700 triệu đồng.

- Hỗ trợ bổ sung thêm cho các huyện, thị xã xây dựng 500 phòng học đạt trường chuẩn quốc gia và chương trình giáo dục phổ thông mới với số vốn là 350 tỷ đồng (nhu cầu bổ sung thêm là 1.000 phòng học, trong đó tỉnh hỗ trợ tiếp 500 phòng học, còn lại 500 phòng học các huyện, thị xã cân đối từ nguồn thu tiền sử dụng đất để lại).

đ) Số dự phòng còn lại chưa phân bổ là 1.699 tỷ 263 triệu đồng (2.444 tỷ 763 triệu đồng + 128 tỷ 500 triệu đồng + 347 tỷ 200 triệu đồng - 1.221 tỷ 200 triệu đồng).

(Kèm theo Biểu tổng hợp, Biểu số 1, Biểu số 2)

Điều 2. Các nội dung không điều chỉnh vẫn thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh về thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng chức năng;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng